

V/v công bố công suất huy động
nguồn ĐMTMN và TĐN từ ngày
31/08/2026 đến ngày 06/09/2026 (cập nhật)

Kính gửi:

- Các Điện lực trực thuộc;
- Các Nhà máy thủy điện nhỏ đầu nối lưới phân phối thuộc quyền điều khiển.

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ Công Thương về Quy định Điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện Quốc gia;

Căn cứ công văn số 3430/NSMO-TTĐ ngày 29 tháng 8 năm 2026 Công ty TNHH MTV vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia (NSMO) về việc công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN và TĐN ACT từ ngày 31/08 đến ngày 06/09/2026 tránh quá tải lưới điện/thừa nguồn;

Căn cứ công văn số 6872/EVNSPC-KT ngày 01 tháng 9 năm 2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN và TĐN (cập nhật).

Công ty Điện lực Lâm Đồng yêu cầu các đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Các Điện lực trực thuộc Công ty Điện lực Lâm Đồng:

- Linh hoạt thực hiện huy động công suất ĐMTMN theo công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của NSMO theo phụ lục 1 đính kèm. Thực hiện giám sát việc thi hành công suất phát các nguồn ĐMTMN đảm bảo tính minh bạch, công bằng, luân phiên, hiệu quả giữa các chủ đầu tư; không được vượt tổng công suất phát đã được phân bổ của đơn vị. Điện lực nào vi phạm vượt phân bổ huy động công suất ĐMTMN 3 lần/năm sẽ bị xem xét trách nhiệm.

- Sử dụng các công cụ hiện có (MDAS,...) để thực hiện giám sát, ghi nhận, tổng hợp số liệu các nguồn ĐMTMN trong địa bàn đơn vị quản lý không tuân thủ giảm công suất theo lệnh điều độ HTĐ. Có văn bản gửi các chủ hộ ĐMTMN không tuân thủ để nhắc nhở, đồng thời gửi các hồ sơ liên quan về Công ty Điện lực Lâm Đồng để kịp thời báo cáo Sở Công Thương theo quy định.

- Công bố kế hoạch huy động nguồn ĐMTMN trong tuần cho các chủ đầu tư đầu nối trên địa bàn và gửi về công ty theo đường dẫn: <ftp://10.182.0.2/PHONGBAN/DIEUDO/BAO CAO HUY DONG DMTMN/2026/>

2. Các Nhà máy thủy điện nhỏ đầu nối lưới phân phối thuộc quyền điều khiển Công ty Điện lực Lâm Đồng:

- Xây dựng kế hoạch huy động công suất phát của Nhà máy theo công bố của Công ty Điện lực Lâm Đồng tại phụ lục 2 đính kèm;
- Nghiêm túc thực hiện theo lệnh huy động công suất phát của các cấp điều độ.
- Báo cáo kết quả thực hiện huy động thực tế của ngày D-1 về Công ty Điện lực Lâm Đồng trước 05h30 ngày D.

Trong trường hợp tình hình hệ thống có thay đổi, Công ty Điện lực Lâm Đồng sẽ thông báo kịp thời đến các đơn vị ./.

Nơi nhận:

- Như trên (để t/hiện);
- Ban GD PCLĐ (b/cáo);
- Phòng: KT, KD, KTTTPC (p/hợp);
- VP (Công bố Website PC Lâm Đồng);
- Lưu: VT, ĐĐ.Thủy.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Toàn

PHỤ LỤC 1

Bảng phân bổ công suất huy động tối đa nguồn điện mặt trời mái nhà

STT	Đơn vị	Công suất huy động (MW) ngày, giờ:						
		31/8/2026	01/9/2026 10:00 - 12:30	02/9/2026 08:30 - 14:00	03/9/2026	04/9/2026	05/9/2026	06/9/2026
1	Phan Thiết	Huy động tối đa	9,526	9,281	Huy động tối đa			
2	Hàm Thuận Nam		43,694	42,570				
3	Tuy Phong		10,809	10,531				
4	Bắc Bình		27,567	26,858				
5	Đức Linh		12,029	11,719				
6	Tánh Linh		5,020	4,891				
7	Hàm Tân		11,772	11,469				
8	Lagi		5,439	5,299				
9	Hàm Thuận Bắc		19,519	19,017				
10	Đà lạt		0,046	0,045				
11	Bảo Lộc		5,210	5,076				
12	Đơn Dương		21,906	21,343				
13	Di Linh		36,733	35,788				
14	Đức Trọng		23,833	23,220				
15	Lâm Hà		17,914	17,453				
16	Đạ Huoai		4,324	4,213				
17	Đạ Tẻh		22,304	21,731				
18	Cát Tiên		2,333	2,273				
19	Bảo Lâm		1,467	1,429				
20	Đam Rông		5,742	5,594				
21	Đắk R'Lấp		18,340	17,868				
22	Cư Jút		51,449	50,126				
23	Đắk Mil		26,365	25,686				
24	Krông Nô		13,928	13,569				
25	Gia Nghĩa		11,146	10,859				
26	Đắk Song		22,129	21,560				
27	Tuy Đức		14,197	13,832				
	PCLĐ		444,740	433,300				

PHỤ LỤC 2

Bảng phân bổ công suất huy động tối đa nguồn thủy điện nhỏ

STT	Nhà máy Thủy điện	Chủ đầu tư	Công suất TTĐN (MW)	Công suất huy động (MW) ngày, giờ:						
				31/8/2026	01/9/2026	01/9/2026	03/9/2026	04/9/2026	05/9/2026	06/9/2026
1	Nhà máy Thủy điện Đan Sách	Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh 586	6,00	HUY ĐỘNG TỐI ĐA						
2	Nhà máy Thủy điện Đan Sách 2&3	Công ty CP NLTT OBC	5,50							
3	Nhà máy Thủy điện Suối Vàng	Công ty Điện lực Lâm Đồng.	4,40							
4	Nhà máy Thủy điện Lộc Phát	Công ty Điện lực Lâm Đồng.	0,60							
5	Nhà máy Thủy điện Quảng Hiệp	Cty Cổ phần Đầu tư và kinh doanh điện 586	0,50							
6	Nhà máy Thủy điện Đa Khai	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai – Chi nhánh TTC Lâm Đồng.	8,10							
7	Nhà máy Thủy điện Tà Nung	Công ty TNHH Thủy điện Tà Nung	2,00							
8	Nhà máy Thủy điện Đam Bôl	Công ty Cổ phần điện Bảo Tân.	10,20							
9	Nhà máy Thủy điện Đa Kai	Công ty TNHH Thủy điện Đa Kai.	6,00							

STT	Nhà máy Thủy điện	Chủ đầu tư	Công suất TTĐN (MW)	Công suất huy động (MW) ngày, giờ:							
				31/8/2026	01/9/2026	01/9/2026	03/9/2026	04/9/2026	05/9/2026	06/9/2026	
10	Nhà máy Thủy điện Đại Nga	Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên.	10,05								
11	Nhà máy Thủy điện ĐaR'Cao	Cty Cổ phần Đầu tư Xây dựng thủy điện Hiệp Thành.	2,00								
12	Nhà máy Thủy điện ĐaTrouKea	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại thiết bị điện và cơ khí Nhật Anh.	4,50								
13	Nhà máy Thủy điện Sar Deung	Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển điện Cao Nguyên .	5,00								
14	Nhà máy Thủy điện Sar Deung 2	Công ty Cổ phần Năng lượng Lâm Hà.	3,00								
15	Nhà máy Thủy điện An Phước	Công ty Cổ phần thủy điện Liên Gích.	12,00								
16	Nhà máy Thủy điện Đa Dâng	Cty Cổ phân Đầu tư và Xây dựng điện Long Hội.	14,00								
17	Nhà máy Thủy điện Đam B'ri 1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển ĐamBri.	7,50								
18	Nhà máy Thủy điện Đachomo 2	Công ty Cổ phần thủy điện Bồng Lai.	4,60								
19	Nhà máy Thủy điện Tân Lộc	Cty Cổ phần HPĐ Tân Lộc	12,40								

STT	Nhà máy Thủy điện	Chủ đầu tư	Công suất TTĐN (MW)	Công suất huy động (MW) ngày, giờ:							
				31/8/2026	01/9/2026	01/9/2026	03/9/2026	04/9/2026	05/9/2026	06/9/2026	
20	Nhà máy Thủy điện Đại Bình	Cty Cổ phần điện Bình Thủy Lâm Đồng	15,00								
21	Nhà máy Thủy điện Đa Nhim Thượng 3	Công ty Cổ phần Toàn Thắng Đạt	8,00								
22	Nhà máy Thủy điện ĐaChoMo	Cty Cổ phân Đầu tư và Xây dựng điện Long Hội.	9,00								
23	Nhà máy Thủy điện Đạ Sar	Cty Cổ phần điện Đạ Sar	12,00								
24	Nhà máy Thủy điện Đắc Rung (B1)	Xí nghiệp Thủy điện Việt Nguyên Đắc Nông	8,00								
25	Nhà máy Thủy điện Đắc Ru (B2)	Công ty TNHH N&S	7,20								
26	Nhà máy Thủy điện Đắc Nông 1(B3)	Xí nghiệp Thủy điện Việt Nguyên Đắc Nông	1,80								
27	Nhà máy Thủy điện Đắc Nông(B4)	Xí nghiệp Thủy điện Việt Nguyên Đắc Nông	6,26								
28	Nhà máy Thủy điện ĐaSiat (B5)	Công ty CPTĐ miền Nam	13,50								
29	Nhà máy Thủy điện Quảng Tín (B6)	Công ty TNHH N&S	5,00								

